

## **KẾ HOẠCH**

### **KIỂM TRA HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2021 – 2022**

Thực hiện Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Thực hiện Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Thực hiện Công văn số 3481/SGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ học kỳ I năm học 2021-2022;

Thực hiện Công văn số 2021/GDĐT-THCS ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn kiểm tra cuối học kỳ I cấp trung học cơ sở (THCS) năm học 2021-2022;

Thực hiện Kế hoạch năm học 2021-2022, trường Trung học cơ sở Phan Công Hón xây dựng kế hoạch Kiểm tra học kỳ I năm 2021-2022 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

Đánh giá đúng thực chất trình độ, năng lực của học sinh, chất lượng dạy học của các nhà trường.

Căn cứ kết quả kiểm tra học kỳ, trường rút kinh nghiệm, điều chỉnh các giải pháp thực hiện công tác chuyên môn trong học kỳ II, đặc biệt ở khối lớp 9 nhằm chuẩn bị tốt cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023.

Đảm bảo an toàn, nghiêm túc, khoa học, sư phạm, phù hợp với đặc điểm tình hình của trường.

Trường xây dựng kế hoạch kiểm tra; triển khai trong Hội đồng trường; công bố rộng rãi lịch kiểm tra học kỳ đến tất cả học sinh, phụ huynh học sinh; sinh hoạt kỹ nội quy coi kiểm tra cho giáo viên và cho toàn thể học sinh; tổ chức tốt việc ôn tập và phụ đạo cho các em học sinh yếu kém.

#### **II. TỔ CHỨC KIỂM TRA**

##### **1. Biên soạn đề kiểm tra**

Căn cứ Công văn số 3333/SGDDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020-2021.

Căn cứ hướng dẫn của mạng lưới bộ môn cấp THCS định hướng nội dung trọng tâm, cấu trúc và ma trận đề kiểm tra.

Tổ trưởng chuyên môn các tổ bộ môn biên soạn đề kiểm tra chung theo từng khối lớp và tổ chức kiểm tra theo lịch kiểm tra chung của trường và phòng Giáo dục Đào tạo.

Tất cả giáo viên trực tiếp dạy các bộ môn của từng khối lớp đều phải tham gia soạn đề và đáp án theo sự phân công, chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác và tính bảo mật, nội dung bám sát theo chuẩn kiến thức - kỹ năng và quy định giảm tải.

Cấu trúc đề theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo: thiết lập ma trận, nội dung, hình thức ra đề, số lượng câu hỏi, bài tập, phù hợp với thời gian làm bài, đảm bảo 4 mức độ và phân loại được học sinh (nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp).

Tổ trưởng bộ môn chủ trì thống nhất nội dung ra đề kiểm tra theo tuần giới hạn quy định. Phân công giáo viên dạy ra đề và đáp án. Mỗi môn/khối lớp ra 3 đề có kèm theo đáp án, thang điểm cụ thể, ma trận đề - theo bảng đặc tả. (ghi biên bản cụ thể trên sổ họp tổ)

Hình thức nộp đề: Giáo viên được phân công soạn đề gửi cho TTCM, sau đó gửi cho TTCM qua email Phó Hiệu trưởng quản lý tổ chuyên môn.

Do tình hình dịch diễn biến phức tạp nên đề nghị tất cả TTCM phải có phương án dự phòng cho học sinh khi kiểm tra trực tiếp và trực tuyến.

Các môn có lịch kiểm tra từ ngày 03/01/2022 đến 08/01/2022: kiểm tra trực tiếp đối với các môn Tin học, GD&CD, Công nghệ; Gửi đề kiểm tra học kỳ I trước ngày 30/12/2021 cho các Phó Hiệu trưởng quản lý; Mỗi môn ra 3 đề kiểm tra.

Các môn có lịch kiểm tra từ ngày 10/01/2022 đến 18/01/2022 (Kiểm tra trực tiếp): gửi đề kiểm tra học kỳ I trước ngày 03/01/2022 cho các Phó Hiệu trưởng quản lý. Mỗi môn ra 3 đề + 2 đề cho HS KTHN. (3 đề chung 1 file, xếp theo thứ tự: đề - đáp án 1, đề - đáp án 2, đề - đáp án 3, ma trận)

#### **Thời gian làm bài các môn:**

- + Ngữ văn: 90 phút;
- + Toán: 90 phút;
- + Tiếng Anh: 60 phút;
- + Các môn còn lại: 45 phút.

#### **Lưu ý:**

Đề kiểm tra phải bảo đảm yêu cầu bảo mật; câu hỏi phải rõ ràng chính xác. Chú ý có các câu hỏi ở mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng thấp, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống với tỉ lệ phù hợp.

## **2. Nội dung và hình thức đề kiểm tra**

### **a) Nội dung đề kiểm tra**



Giới hạn đến **hết tuần thứ 17**, tính theo kế hoạch thời gian và phân phối chương trình bộ môn của năm học 2021-2022. Các nội dung của đề kiểm tra phải bảo đảm đúng hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học các cấp học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

#### **b) Hình thức đề kiểm tra**

Hình thức ra đề kiểm tra căn cứ theo quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường ban hành từ đầu năm học 2021-2022 và điều kiện phù hợp nhất trong công tác phòng chống dịch.

- Bộ môn Ngữ văn: Tự luận đối với tất cả các khối 7, 8, 9.
- Bộ môn Tin học: Trắc nghiệm đối với tất cả các khối 7, 8, 9.
- Bộ môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật: theo đặc thù của bộ môn.

#### **b) Hình thức tổ chức kiểm tra**

Vào thời gian tổ chức kiểm tra cuối kì, khi trường ở địa bàn được xác định dịch cấp độ 1, 2, 3 và học sinh **đã đi học trực tiếp** thì tổ chức kiểm tra trực tiếp. Nếu nhà trường ở địa bàn được xác định dịch cấp độ 4 và học sinh không thể đến trường học trực tiếp thì nhà trường tổ chức kiểm tra theo **hình thức trực tuyến**.

### **3. Thời gian kiểm tra**

#### **- Từ ngày 03/01/2022 đến 08/01/2022:**

- + Kiểm tra các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật → trực tuyến
- + Tin học (7,8,9) → trực tiếp

| Thứ - Ngày                    | Buổi         | Lớp        | Môn     | Thời lượng | Mở đề | Tính giờ làm bài |
|-------------------------------|--------------|------------|---------|------------|-------|------------------|
| <b>Thứ Năm<br/>06/01/2022</b> | <b>Sáng</b>  | 7          | Tin học | 45 phút    | 10g30 | 10g45 → 11g30    |
| <b>Thứ Sáu<br/>07/01/2022</b> | <b>Sáng</b>  | 9/1 → 9/7  | Tin học | 45 phút    | 10g30 | 10g45 → 11g30    |
|                               | <b>Chiều</b> | 9/8 → 9/14 |         |            | 16g00 | 16g15 → 17g00    |
| <b>Thứ Bảy<br/>08/01/2022</b> | <b>Sáng</b>  | 8          | Tin học | 45 phút    | 7g30  | 7g45 → 8g30      |

**- Từ ngày 10/01/2022 đến 18/01/2022:** Kiểm tra các môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Tiếng Anh, GDCD, Công nghệ (theo lịch đính kèm).

| Thứ - Ngày                    | Buổi | Lớp | Môn     | Thời lượng | Mở đề | Tính giờ làm bài |
|-------------------------------|------|-----|---------|------------|-------|------------------|
| <b>Thứ Hai<br/>10/01/2022</b> | Sáng | 9   | Ngữ văn | 90 phút    | 7g15  | 7g30 → 9g00      |
|                               |      |     | Địa lý  | 45 phút    | 9g30  | 9g45 → 10g30     |

| Thứ - Ngày                    | Buổi    | Lớp   | Môn                                                      | Thời lượng | Mở đề | Tính giờ làm bài         |
|-------------------------------|---------|-------|----------------------------------------------------------|------------|-------|--------------------------|
|                               | Chiều   | 8     | Hoá học                                                  | 45 phút    | 12g45 | 13g00 → 13g45            |
|                               |         |       | Lịch sử                                                  | 45 phút    | 14g00 | 14g15 → 15g00            |
|                               |         |       | GDCD                                                     | 45 phút    | 15g30 | 15g45 → 16g30            |
| <b>Thứ Ba<br/>11/01/2022</b>  | Sáng    | 7     | Toán học                                                 | 90 phút    | 7g15  | 7g30 → 9g00              |
|                               |         |       | GDCD                                                     | 45 phút    | 9g30  | 9g45 → 10g30             |
| <b>Thứ Tư<br/>12/01/2022</b>  | Sáng    | 9     | Tiếng Anh                                                | 60 phút    | 7g15  | 7g30 → 8g30              |
|                               |         |       | Hóa học                                                  | 45 phút    | 8g45  | 9g00 → 9g45              |
|                               |         |       | Công nghệ                                                | 45 phút    | 10g15 | 10g30 → 11g15            |
|                               | Chiều   | 8     | Ngữ văn                                                  | 90 phút    | 12g45 | 13g00 → 14g30            |
|                               |         |       | Sinh học                                                 | 45 phút    | 15g00 | 15g15 → 16g00            |
| <b>Thứ Năm<br/>13/01/2022</b> | Sáng    | 7     | Ngữ văn                                                  | 90 phút    | 7g15  | 7g30 → 9g00              |
|                               |         |       | Địa lý                                                   | 45 phút    | 9g30  | 9g45 → 10g30             |
| <b>Thứ Sáu<br/>14/01/2022</b> | Sáng    | 9     | Toán học                                                 | 90 phút    | 7g15  | 7g30 → 9g00              |
|                               |         |       | Lịch sử                                                  | 45 phút    | 9g30  | 9g45 → 10g30             |
|                               | Chiều   | 8     | Tiếng Anh                                                | 60 phút    | 12g45 | 13g00 → 14g00            |
|                               |         |       | Vật lý                                                   | 45 phút    | 14g15 | 14g30 → 15g15            |
|                               |         |       | Công nghệ                                                | 45 phút    | 15g45 | 16g00 → 16g45            |
| <b>Thứ Bảy<br/>15/01/2022</b> | Sáng    | 7     | Tiếng Anh                                                | 60 phút    | 7g15  | 7g30 → 8g30              |
|                               |         |       | Sinh học                                                 | 45 phút    | 9g00  | 9g15 → 10g00             |
| <b>Thứ Hai<br/>17/01/2022</b> | Sáng    | 9     | Vật lý                                                   | 45 phút    | 7g15  | 7g30 → 8g15              |
|                               |         |       | Sinh học                                                 | 45 phút    | 8g30  | 8g45 → 9g30              |
|                               |         |       | GDCD                                                     | 45 phút    | 10g00 | 10g15 → 11g00            |
|                               | Chiều   | 8     | Toán học                                                 | 90 phút    | 12g45 | 13g00 → 14g30            |
|                               |         |       | Địa lý                                                   | 45 phút    | 15g00 | 15g15 → 16g00            |
| <b>Thứ Ba<br/>18/01/2022</b>  | Sáng    | 7     | Vật lý                                                   | 45 phút    | 7g15  | 7g30 → 8g15              |
|                               |         |       | Lịch sử                                                  | 45 phút    | 8g30  | 8g45 → 9g30              |
|                               |         |       | Công nghệ                                                | 45 phút    | 10g00 | 10g15 → 11g00            |
| <b>Thứ Tư<br/>19/01/2022</b>  | Cả ngày | 7,8,9 | * Kiểm tra những học sinh vắng (10/01/2022 – 18/01/2022) |            | 7g00  | (tính theo môn kiểm tra) |



- **Từ 10/01/2022 đến 15/01/2022:** Các môn thi từ 03/01/2022 – 08/01/2022 hoàn tất việc chấm, cộng điểm kiểm tra, thống kê, vào sổ điểm, học bạ.

- **Từ 19/01/2022 đến 21/01/2022:** Các môn thi còn lại hoàn thành việc chấm, cộng điểm kiểm tra, thống kê và báo cáo; hoàn thành kiểm tra đánh giá bổ sung đối với những học sinh không thể tham gia kiểm tra đánh giá cuối kỳ do ảnh hưởng dịch Covid-19.

- GVCN xếp loại, báo cáo thống kê: **21/01/2022**

- Hội xét duyệt Học lực – Hạnh kiểm học sinh: **22/01/2022** (Khối 9: lúc 7g30 và Khối 7,8: lúc 8g30)

- **Từ 24/01/2022:** Hoàn tất báo cáo kết quả cho Phòng Giáo dục và Bắt đầu chương trình học kỳ II năm học 2021-2022.

- **Từ ngày 24/01/2022 – 28/01/2022:** học sinh đi học lại theo chương trình HK2.

\* **Lưu ý:** Học sinh học **hòa nhập** thực hiện kiểm tra định kì theo kế hoạch dạy học cá nhân đã điều chỉnh; các học sinh thuộc **diện F0**, học sinh vì cách ly, giãn cách xã hội, ... không thể tham gia kiểm tra cuối kì từ 10/01/2022 đến 22/01/2022, nhà trường xem xét cho thực hiện **kiểm tra, đánh giá bổ sung** sau khi đã thực hiện các biện pháp dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng bổ sung kiến thức phù hợp, trao đổi với cha mẹ học sinh, thông báo cho học sinh. Việc kiểm tra bổ sung hoàn thành trước ngày **28/02/2022**.

#### 4. Chấm bài kiểm tra

Các tổ chuyên môn có kế hoạch cụ thể về việc họp nhóm, tổ bộ môn thống nhất đáp án và phân công giáo viên chấm bài kiểm tra tập trung tại trường. Công tác chấm bài kiểm tra của mỗi bộ môn phải được tiến hành ở buổi kế tiếp sau buổi kiểm tra.

Lịch chấm bài kiểm tra các môn như sau:

| Thứ - Ngày                    | Buổi  | Lớp | Môn       | Thời gian bắt đầu | Địa điểm chấm | Ghi chú |
|-------------------------------|-------|-----|-----------|-------------------|---------------|---------|
| <b>Thứ Hai<br/>10/01/2022</b> | Chiều | 9   | Ngữ văn   | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                               |       |     | Địa lý    |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| <b>Thứ Ba<br/>11/01/2022</b>  | Sáng  | 8   | Hóa học   | 7g00              | Phòng học vụ  |         |
|                               |       |     | Lịch sử   |                   | Phòng 28 (HT) |         |
|                               |       |     | GDCD      |                   |               |         |
| <b>Thứ Ba<br/>11/01/2022</b>  | Chiều | 7   | Toán học  | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                               |       |     | GDCD      |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| <b>Thứ Tư</b>                 | Chiều | 9   | Tiếng Anh | 13g00             | Phòng học vụ  |         |

| Thứ - Ngày            | Buổi  | Lớp | Môn       | Thời gian bắt đầu | Địa điểm chấm | Ghi chú |
|-----------------------|-------|-----|-----------|-------------------|---------------|---------|
| 12/01/2022            |       |     | Hóa học   |                   | Phòng 28 (HT) |         |
|                       |       |     | Công nghệ |                   |               |         |
| Thứ Năm<br>13/01/2022 | Sáng  | 8   | Ngữ văn   | 7g00              | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Sinh học  |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| Thứ Năm<br>13/01/2022 | Chiều | 7   | Ngữ văn   | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Địa lý    |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| Thứ Sáu<br>14/01/2022 | Chiều | 9   | Toán học  | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Lịch sử   |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| Thứ Bảy<br>15/01/2022 | Sáng  | 8   | Tiếng Anh | 7g00              | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Vật lý    |                   | Phòng 28 (HT) |         |
|                       |       |     | Công nghệ |                   |               |         |
| Thứ Bảy<br>15/01/2022 | Chiều | 7   | Tiếng Anh | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Sinh học  |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| Thứ Hai<br>17/01/2022 | Chiều | 9   | Vật lý    | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Sinh học  |                   | Phòng 28 (HT) |         |
|                       |       |     | GDCD      |                   |               |         |
| Thứ Ba<br>18/01/2022  | Sáng  | 8   | Toán học  | 7g00              | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Địa lý    |                   | Phòng 28 (HT) |         |
| Thứ Ba<br>18/01/2022  | Chiều | 7   | Vật lý    | 13g00             | Phòng học vụ  |         |
|                       |       |     | Lịch sử   |                   | Phòng 28 (HT) |         |
|                       |       |     | Công nghệ |                   |               |         |

**Lưu ý:**

Các yêu cầu về việc tổ chức kiểm tra; quy định về việc trả bài, sửa bài kiểm tra cho học sinh, giải quyết bài kiểm tra chấm sai sót; và lưu các bài kiểm tra học kì: thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 1079/GDĐT-THCS ngày 28/11/2012 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn.

**III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN TỔ CHỨC KIỂM TRA****1. Hiệu trưởng:**

Xây dựng và chỉ đạo triển khai kế hoạch, công khai đến PHHS, trên Website của trường: <https://thcsphanconghon.hcm.edu.vn>



Ban hành các quyết định phân công cho kỳ kiểm tra học kỳ I năm học 2021 – 2022.

## **2. Phó Hiệu trưởng:**

### **\* Bà Phan Lâm Phương Tuyền:**

Kiểm tra, rà soát CSVC phục vụ cho công tác kiểm tra học kỳ I, an toàn, hiệu quả, đảm bảo nguyên tắc 5K. Báo cáo các số liệu liên quan đến công tác kiểm tra học kỳ I cho PGD theo mẫu yêu cầu. Lập danh sách học sinh kiểm tra theo phòng thi, số báo danh... (Lưu ý học sinh KTHN). Chịu trách nhiệm duyệt và chọn đề kiểm tra đối với các môn được phân công quản lý.

### **\* Bà Phạm Thị Thuý:**

Phân công giám thị coi kiểm tra các buổi thi xuyên suốt HKI. Thiết lập các hồ sơ, biên bản liên quan đến kỳ thi. Phân công giám thị trong các buổi kiểm tra theo lịch thi chung của PGD. Chịu trách nhiệm duyệt và chọn đề kiểm tra đối với các môn được phân công quản lý.

## **3. Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên:**

Thực hiện đúng theo phân công coi thi, chấm thi, hoàn tất việc nhập điểm, vào điểm học bạ, báo cáo số liệu về kết quả học tập của lớp dạy, lớp chủ nhiệm theo đúng tiến độ.

TTCM tổng hợp báo cáo thống kê theo đúng yêu cầu của MLCM – PGD.

## **4. Giám thị, nhân viên Y tế, nhân viên phục vụ:**

Nhân viên phục vụ làm vệ sinh bên ngoài, vệ sinh khử khuẩn bàn ghế đảm bảo xuyên suốt khi kỳ thi diễn ra.

Nhân viên Y tế thực hiện theo quy trình xử lý khi có đối tượng nghi nhiễm Covid-19 trong kỳ thi.

Giám thị hỗ trợ CBQL khi phân công nhiệm vụ, thông báo, liên lạc PHHS, hướng dẫn học sinh vào phòng thi dự phòng khi có trường hợp nghi nhiễm Covid-19.

## **IV. BÁO CÁO**

Thực hiện báo cáo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn chỉnh thông tin trên Cơ sở dữ liệu giáo dục trung học; thực hiện đồng bộ cơ sở dữ liệu trên trang quản lý giáo dục trung học ([quanly.hcm.edu.vn](http://quanly.hcm.edu.vn)) và thực hiện các báo cáo trực tuyến theo hướng dẫn trên trang thông tin điện tử của Sở GDĐT. Về các báo cáo:

- Gửi kế hoạch tổ chức kiểm tra học kỳ I của trường, quyết định thành lập các tổ phục vụ kỳ thi gồm: ban tổ chức, tổ biên soạn đề, tổ giám sát kỳ thi học kỳ I tại trường và trường được phân công giám sát về Phòng GDĐT **trước ngày 03/01/2022**

- Báo cáo đề và đáp án kiểm tra cuối kì các môn học **trước ngày 22/01/2022**.

- Báo cáo kết quả kiểm tra đánh giá học sinh Học kì I năm học 2021-2022 **trước ngày 24/01/2022** (Các trường hợp kiểm tra bổ sung sẽ báo cáo kết quả sau).

- Báo cáo thống kê tất cả các bộ môn về Phòng GDĐT hạn cuối **ngày 24/01/2022**, người nhận: Ông Lê Hoàng Lộc - chuyên viên THCS.

Kết thúc kiểm tra, trường nộp đĩa CD chứa các tập tin đề có kèm đáp án, ma trận các môn kiểm tra của tất cả các khối lớp **hạn chót 20/01/2022 (không nộp bản in)**. Thực hiện thống nhất cấu trúc cây thư mục cho các tập tin đề, đáp án kiểm tra, ma trận đề kiểm tra (theo mẫu đính kèm); tên thư mục và tên tập tin không đánh dấu tiếng Việt. Người nhận: Ông Nguyễn Thanh Long - chuyên viên THCS.

Nhận được văn bản này đề nghị các Phó Hiệu trưởng và các Tổ trưởng có Kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (Báo cáo);
- PHT 1-2; TTCM (Thực hiện);
- Cô Đan (Website trường);
- Lưu: VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Thị Hường**